TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2021/HS-ST
Ngày: 23-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Kim Trường

Thẩm phán: Bà Trần Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Kim Bảng

Ông Quách Minh Nhiên

Bà Nguyễn Thị Nhung

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 01/2021/TLHS - ST ngày 18 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh năm 1980 tại Hòa Bình;

Nơi cư trú: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Trương Văn N và bà Đinh Thị S; có vợ là: Bùi Thị H1, sinh năm 1981; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Thị Thiển - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trương Văn N, sinh năm 1955; trú tại: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. – Có mặt.

+ Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1981; trú tại: trú tại: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy, khoảng đầu tháng 8/2020, Trương Văn H, sinh năm 1980; trú tại: trú tại: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình có gặp và xin số điện thoại của một người đàn ông ở chợ Túp thuộc địa phận huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để hỏi mua ma túy khi có nhu cầu. Tối ngày 31/8/2020, H có gọi điện cho người đàn ông trên và hẹn gặp mua ma túy ở khu vực bờ sông thuộc bãi S, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 13 giờ ngày 01/9/2020, Trương Văn H cầm theo 30.000.000 đồng và lấy xe máy BKS 28H1- 464.54 của ông Trương Văn N (là bố đẻ của H) đi từ nhà ra đến bến L thuộc xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình đón thuyền đi lên khu vực bãi S, huyện M, Hòa Bình. Đến bãi Sang, H dắt xe lên bờ và điều khiển xe máy theo đường bê tông từ bờ sông lên đến đường liên xã. Lúc này, H lấy điện thoại ra và gọi cho người đàn ông bán ma túy đã hẹn trước và hỏi "đến đâu rồi", thì người đàn ông trả lời "chờ một tí đang xuống". 30 phút sau H điện thoại tiếp, thì người đàn ông bảo cứ đi theo đường bê tông nhỏ thì đến đường bê tông lớn, H đi được khoảng 100m thì gặp một người đàn ông đứng cạnh một chiếc xe máy bên đường, H dừng xe cách đó khoảng 20m rồi cả hai đường cùng đi bộ đến gặp nhau nói chuyện. Sau khi thỏa thuận xong, H đưa cho người đàn ông đó 29.000.000 đồng, đồng thời người đàn ông này đưa cho H một gói ma túy chứa Heroin và hồng phiến. H cầm gói ma túy cho vào trong túi quần rồi lên xe máy quay về phía bờ sông để đón thuyền về nhà. Khi đi đến đoạn đường gần bờ sông, thấy có một bụi cây ven đường, H dừng xe đi vào và lấy một ít Heroin và Hồng phiến ra sử dụng, số ma túy còn lại H cho vào trong vỏ bao thuốc lá và cất giấu cùng toàn bộ số ma túy vừa mua được vào trong túi quần rồi đón thuyền của một người đàn ông không quen biết đi về nhà. Khi Trương Văn H điều khiển xe máy đi về đến khu vực xóm T, xã C huyện Đ, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Đà Bắc phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 269/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 16/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói ký hiệu Gói 1, Gói 2 trong hộp niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 197,21 gam là ma túy, loại Heroin.

- Chất bột màu trắng, màu hồng trong gói ký hiệu Gói 3 trong hộp niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,35 gam là ma túy, loại Heroin và Methaphetamine.

- Chất dạng các viên nén hình trụ tròn màu hồng trong gói ký hiện Gói 4 trong hộp niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 8,86 gam là ma túy, loại Methaphetamine.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy của Trương Văn H, 01 xe môt tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO bên trong có 01 sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel bên trong có một sim, 540.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-P1 ngày 15/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Trương Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ quyền công tố, nêu tóm tắt nội dung vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích, đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 17 năm đến 18 năm tù. Vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Luật sư nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bản thân bị cáo tại địa phương là công an viên xã và được được Công an tỉnh Hòa Bình tặng giấy khen; ông nội là người có công với cách mạng; bố bị cáo là ông Trương Văn N được Bộ Y tế tặng kỷ niệm chương; gia đình bị cáo hiến đất để làm trường học và nhà văn hóa thôn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và mức hình phạt, vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Người liên quan ông Trương Văn N và chị Bùi Thị H1 phát biểu: Mong Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô cho ông N và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân nghiện ma túy nên ngày 01/9/2020 Trương Văn H đã mua ma túy với số tiền 29.000.000 đồng, sau khi nhận được ma túy, H đã cất dấu ma túy vào túi quần rồi lên xe máy quay ra bờ sông để về nhà, trên đường về H còn dừng lại lấy Heroin và hồng phiến ra sử dụng. Khi Trương Văn H về đến khu vực xóm Tằm, xã Cao Sơn, huyện Đà Bắc thì bị bắt quả tang. Ma túy bị cáo tàng trữ qua giám định gồm 2 loại là Heerroin và Methaphetamine, có tổng khối lượng là 206,42 gam. Hành vi trên của bị cáo Trương Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Trương Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân nhận thức rõ việc Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố tình tàng trữ nhiều loại chất ma túy với tổng trọng lượng 206,42 gam để sử dụng. Hành vi của

bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:*

- Bị cáo Trương Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, khi làm công an viên của xã đã được tặng thưởng giấy khen, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng, bố bị cáo được Bộ Y tế tặng kỷ niệm chương; gia đình bị cáo hiến đất để làm trường học và nhà văn hóa thôn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Xét lời bào chữa của Luật sư đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS.

[6] *Đối với đối tượng có liên quan:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trương Văn H ngày 01/9/2020, do chưa xác định được nhân thân lai lịch ở đâu, cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào lãm rõ sẽ xử lý sau.

[7] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: Toàn bộ số ma túy của Trương Văn H, đây là chất cấm của Nhà nước nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO bên trong có 01 sim và 540.000 đồng là điện thoại và tiền bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy cần trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel bên trong có một sim là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu xanh đen biển kiểm soát 28H1-464.54. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chiếc xe này là của ông Trương Văn N (bố đẻ bị cáo) bị cáo tự ý lấy xe đi

không hỏi ý kiến ông N, ông N không biết gì về hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa ông N có ý kiến xin được trả lại chiếc xe, xét đề nghị của ông N là phù hợp cần trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trương Văn N.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 16 (mười sáu) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có chữ: Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Trương Văn H, sinh năm 1980- phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 01/9/2020, tại: xã Cao Sơn, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. 02 mẫu ma túy, loại Heroin (Gói 1: 171,72g; Gói 2: 11,35 g); 01 mẫu ma túy, loại Heroin và Methaphetamie (Gói 3: 0,22 g) và 01 mẫu ma túy, loại Methaphetamin (Gói 4: 7,17g). Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong Mạc Hoàng Huỳnh, Đỗ Thành Công và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình *(một số dấu mờ nhờ không rõ nét)*

* Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động có chữ Mastel màu đen bên trong có 01 (một) sim Viettel, tình trạng bên ngoài đã cũ chày xước và qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

* Trả lại cho bị cáo:

1. 01 (một) điện thoại di động có chữ VIVO màu đỏ đen, bên trong có 01 (một) sim Viettel, tình trạng bên ngoài đã cũ chày xước và qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc chi tiết bên trong.

2. 01 (một) phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn, một mặt có ghi "Niêm phong tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đã qua giám định) có tổng giá trị 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng) là vật chứng thu giữ trong vụ: Trương Văn H, sinh năm 1980; trú tại: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 01/9/2020 tại xóm T, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hòa Bình.

* Trả lại cho ông Trương Văn N, sinh năm 1955; địa chỉ: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình: 01 (một) xe mô tô HONDA AIR BLADE, màu xanh đen. Gắn biển kiểm soát: 28H1-464.54; số máy: JF63E-2556580; số khung: RLHJF6314KZ029980. Tình trạng bên ngoài xe đã cũ chày xước và qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy móc chi tiết bên trong.

(*Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số16/BB - GNVC ngày 28/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trương Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa Bình;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Trường